

Bản án số: 47/2019/HS-ST

Ngày 26-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Diệu Huệ và Võ Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh năm 1991, tại Vĩnh Long. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã TH, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị C; có vợ tên Phan Thị Trúc N, sinh năm 1994 (đang có thai 35 tuần tuổi); tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 14-11-2018, tạm giam ngày 23-11-2018 “có mặt”.

*Bị hại: Công ty KV; địa chỉ: Số 173, đường T, phường TT, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị T (Giám đốc Công ty); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 7.03 Lô M, Chung cư B, Phường M, quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Nguyễn Hoàng N, sinh năm: 1985, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 183F/1/7, đường T, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 14/11/2018) “xin vắng mặt”.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Minh L, sinh năm: 1997. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã N, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nơi ở: Nhà số 194/1/2A, đường C, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 13/11/2018, Trần Văn L đi bộ vào Siêu thị A, tại số 1, Đường S, phường T2, quận B để mua nước uống, đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì L ra về. Khi đi ngang bãi xe Siêu thị, L thấy chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 86B7-308.04 do anh Đoàn Minh L gửi tại đây, bãi xe

rộng lớn nhưng không có ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. L đến tiếp cận xe, tháo dây điện ổ khóa, khởi động máy, điều khiển ra cổng số 7 siêu thị. Tại đây, L được chị Vy là nhân viên bảo vệ - thuộc Công ty Cổ phần KV đang trực gác cổng cho Siêu thị A hướng dẫn L đi lối khác, nhưng L không chấp hành mà cho xe chạy lách qua thanh chắn ra ngoài tẩu thoát. Lấy được xe, L điều khiển sang khu vực Quận 8 tìm chỗ bán nhưng không được. Sau đó, L nhìn thấy có 01 biển số 66P1-230.27 tại bãi đất trống trên đường Nguyễn Văn Linh, do sợ bị phát hiện nên L nhặt lấy thay cho biển số 86B7-308.04 và vứt bỏ biển số này lại đây. Ngay sau khi phát hiện xe bị mất, anh L mở định vị lên thì xác định được vị trí chiếc xe của anh tại số 9, đường Quán Trống Linh, Phường 7, Quận 8 nên trình báo cho Công an đến kiểm tra bắt giữ được L cùng với vật chứng giao cho Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn L đã khai nhận, khi từ Siêu thị A ra về ngang qua bãi giữ xe thì nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 86B7-308.04 do anh Đoàn Minh L đang gửi tại đây đậu ở vị trí trống trải và không có ai trông coi nên nảy sinh ý chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài. Liên sau đó, bị cáo đến tiếp cận xe và tháo dây điện nguồn ổ khóa công tắc rồi lên xe nổ máy chạy lách qua thanh chắn cổng ra vào số 7 của Siêu thị tẩu thoát sang Quận 8 để tìm chỗ bán, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thống nhất về tài sản đã chiếm đoạt có giá trị là 30.000.000 đồng và chỉ có một mình bị cáo thực hiện; còn về trách nhiệm dân sự và vật chứng, bị cáo không có ý kiến.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Văn L ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trần Văn L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 86B7-308.04 do anh Đoàn Minh L đang gửi tại bãi giữ xe Siêu thị A, tội phạm đã hoàn thành và tài sản có trị giá là 30.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an nên cần phải có mức án thật nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, bản thân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và gia đình có công với cách mạng; có hoàn cảnh khó khăn, vợ sắp sinh con. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về “Tội trộm cắp tài sản”; không áp dụng phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không có ý kiến, còn về phần vật chứng là biển số xe 66P1-230.27 thì đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 16 giờ ngày 13/11/2018, bị cáo Trần Văn L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 86B7-308.04 do anh Đoàn Minh L đang gửi tại bãi giữ xe Siêu thị A, số 1, Đường S, phường T2, quận B (do Đội bảo vệ - thuộc Công ty KV đảm nhận và có thẻ trông giữ xe). Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì, chiếc xe này có trị giá là 30.000.000 đồng. Do đó, bị cáo Trần Văn L đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, vật chứng thu giữ được, hình ảnh trích xuất từ camera, biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp ... nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và một phần lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng đối với mức án đề nghị là nặng bởi do, chưa cân nhắc đến hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại, trong khi đó bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nên cần xem xét lượng hình đối với bị cáo bằng một mức án thấp hơn cho phù hợp.

[3] Bị cáo Trần Văn L đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với mức án tương xứng. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn; bị cáo có nhân thân tốt, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và gia đình có công với cách mạng; hoàn cảnh khó khăn, vợ sắp sinh con nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tuy tại Tòa hôm nay, bị hại Công ty KV và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đoàn Minh L đã được triệu tập hợp lệ mà xin vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ cũng như nội dung đơn thì, tài sản bị chiếm đoạt đã được Cơ quan điều thu hồi giao trả lại trực tiếp cho anh L và không ai yêu cầu gì thêm nên không xét.

[5] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 86B7-308.04 do anh Đoàn Minh L gửi tại bãi giữ xe Siêu thị A (do Đội bảo vệ - thuộc Công ty KV đảm nhận và có thẻ trông giữ xe), Cơ quan điều thu hồi giao trả lại trực tiếp cho anh L nên không xét. Riêng biển số xe mô tô 66P1-230.27 màu trắng, không có hình Quốc huy là biển số giả nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[6] Bị cáo Trần Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm “Tội trộm cắp tài sản”.
- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Trần Văn L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14-11-2018.
- Về Vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe mô tô 66P1-230.27 màu trắng, không có hình Quốc huy.
(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK19/066TAM ngày 10/01/2019)
- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Công ty KV và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đoàn Minh L vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ – Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái

